

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2020/HS-PT

Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Đình Lực;

Ông Hoàng Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Ngọc Tân - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 48/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Sùng A H (tên gọi khác: Sùng Khua Ninh, Sùng A Nénh), do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Sùng A H (tên gọi khác: Sùng Khua Ninh, Sùng A Nénh); sinh năm 1965 tại Mường Tè, Lai Châu; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Giống S (đã chết) và con bà Giàng Thị V, sinh năm 1948; có vợ: Thào Thị D, sinh năm 1968 và có 11 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2019 (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông cho bị cáo: Ông Hàng A Chua, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo Giàng A Và và bị cáo Hạng A Vư không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước khi bị bắt khoảng 05 ngày Giàng A Và gặp một người đàn ông tầm khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ), qua nói chuyện người đó hỏi Và có mua Thuốc phiện không hiện tại đang có 05 kg bán với giá 50.000.000 đồng, do có sẵn ý định mua để bán kiếm lời nên Và đã đồng ý, mua số Thuốc phiện đó với giá 50.000.000 đồng. Sau khi mua được Thuốc phiện Và đem qua Sông Đà cất giấu không cho ai biết.

Khoảng 14 giờ ngày 06/6/2019, Hạng A Vư, sinh năm 1990, trú tại bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đang ở lán nương của mình thuộc xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì nhận được điện thoại của một người đàn ông gọi đến tự giới thiệu tên là Long nhà ở gần cửa khẩu Trung Quốc, nhưng Long không nói rõ là của khẩu nào (Vư không biết rõ họ tên, địa chỉ của Long) qua nói chuyện Long hỏi Vư có Thuốc phiện bán không, nếu có thì Long muốn mua 05kg Thuốc phiện, Vư trả lời với số lượng đó thì có nhưng phải đi xem tiền đã, rồi cả hai hẹn nhau gặp nhau ở xã Mường Tè. Sau đó Vư lấy xe mô tô của mình đi đến xã Mường Tè để gặp Long. Khi gặp nhau, Long cho Vư xem 03 cọc tiền loại mệnh giá 500.000 đồng và Long nói có khoảng 200.000.000 đồng. Sau đó Vư ở lại xã Mường Tè chơi với Long, đến chiều ngày 07/6/2019, thì Vư đi về, trước khi về Vư có dặn Long khi nào có thuốc phiện thì Vư sẽ gọi điện cho Long. Đến khoảng 17 giờ ngày 07/6/2019, Vư đi xe mô tô của Vư sang lán nương của bố vợ Vư tên là Sùng A H, sinh năm 1965 trú tại Bản T, xã T, huyện T cách lán nương của Vư khoảng 01 km. Vư hỏi Hóa có biết chỗ nào bán Thuốc phiện không? Vư có quen người đang muốn mua khoảng 05 kg Thuốc phiện. Hóa bảo Vư để Hóa hỏi xem thế nào, sau đó Vư đi về.

Sau khi Vư về, đến khoảng 19 giờ ngày 07/6/2019, Hóa gọi điện cho Và (Và là cháu của Hóa). Hóa hỏi Và có thuốc phiện bán không? Hóa nói cho Và biết Vư con rể của Hóa biết người muốn mua khoảng 05kg Thuốc phiện. Và trả lời có khoảng 04-05kg Thuốc phiện giá bán 1.000.000 đồng/01 lạng cân tiểu ly, 01 kg Thuốc phiện tính là 25 lạng tiểu ly (bằng 25 cây) thì giá là 25.000.000 đồng/01kg Thuốc phiện, thấy Và nói vậy Hóa hỏi Và nếu bán được 1.200.000 đến 1.300.000 đồng/01 lạng tiểu ly thì tính thế nào? Và trả lời nếu bán được giá đấy thì Và và Hóa sẽ chia nhau số tiền lãi. Thỏa thuận với nhau xong Hóa gọi điện cho Vư thông báo có Thuốc phiện rồi và hỏi Vư giá cả của người mua cụ thể như thế nào. Sau đó Vư đã gọi điện thoại cho Long thông báo đã tìm được Thuốc phiện và hỏi Long giá mua Thuốc phiện thì Long trả lời mua với giá 1.800.000 đồng/01 lạng tiểu ly (tức 01

cây), Vư đã điện thoại nói cho Hóa biết giá Long mua là 1.800.000 đồng/01 lạng tiểu ly (giá bán này chỉ có Vư và Hóa biết).

Khoảng 11 giờ trưa ngày 08/6/2019, khi Vư đang ở lán nướng của gia đình thì nhận được điện thoại của Long gọi đến và bảo Vư là Long đến cầu Nậm Khao rồi. Nghe điện thoại của Long xong Vư gọi điện cho Hóa bảo người mua Thuốc phiện họ lên rồi chuẩn bị Thuốc phiện để bán đi, Hóa nhất trí bảo Vư đợi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày Hóa gọi điện cho Vư và bảo người mua Thuốc phiện họ lên rồi, Vư bảo Hóa đợi Vư một tí.

Khoảng 14 giờ ngày 08/6/2019 Vư lấy một chiếc ba lô màu xanh và 01 bao tải xác rắn màu vàng để vào xe rồi đi đến lán nướng của Hóa chở Hóa xuống bên phà thuộc xã Mường Tè thì gặp Vư. Vư bảo với Hóa và Vư đi lên khu vực lò gạch thuộc xã Mường Tè trước, còn Vư lên chỗ cất giấu Thuốc phiện, Vư bỏ 02 bọc Thuốc phiện vào trong ba lô rồi bỏ ba lô vào trong bao tải xác rắn màu vàng đi xe mô tô của mình đến khu vực lò gạch cất giấu ba lô Thuốc phiện ở bãi tha ma gần đó, sau đó đi xuống lò gạch gặp Hóa, thì Hóa bảo với Vư là Vư đi gặp người mua Thuốc phiện rồi.

Khi Vư xuống gặp Long tại cầu Nậm Khao thì Long cho Vư xem 01 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng và nói số tiền đó là 10.000.000 đồng, giúp Long xong thì Long sẽ cho Vư 10.000.000 đồng, Long và Vư thống nhất là khi giao thuốc phiện xong thì Vư sẽ nhận tiền từ Long. Nói chuyện với Long xong Vư gọi điện cho Hóa và bảo Hóa, Vư đem Thuốc phiện xuống, nhưng Hóa sợ không xuống mà bảo Long lên gặp Hóa, Vư, nhưng Long nói Long không lên. Thấy Long nói vậy Vư đi xe máy lên bãi tha ma để gặp Hóa và Vư hỏi tại sao không đem Thuốc phiện xuống thì Hóa bảo sợ không dám đem xuống, nên Vư gọi điện lại cho Long thì Long bảo với Vư cho Vư xuống gặp Long. Vư bảo Vư xuống gặp Long, đi được nửa đường Vư gặp cảnh sát giao thông nên Vư sợ lại quay lại, thấy Vư quay lại Vư gọi điện cho Long thì một lúc sau Long đến gặp Vư. Sau đó Vư lấy xe máy của Long chở Long lên chỗ giấu Thuốc phiện để xem thuốc phiện và xem tiền. Khi Long xem Thuốc phiện và cho Vư xem tiền xong thì Long bảo để hàng (Thuốc phiện) ở đây. Sau đó cả hai quay lại chỗ Hóa, Vư đang đứng đợi, Long bảo để Long đi mua cái thẻ điện thoại. Trong lúc đợi Long, Vư lấy xe mô tô của Vư chở Hóa, Vư đi đến quán tạp hóa ở xã Mường Tè uống nước, sau đó cả ba lại đi về khu lò gạch để đợi Long. Lúc sau, Long quay lại và bảo đi xuống cầu Nậm Khao để giao hàng và nhận tiền, thấy Long nói vậy thì Vư đi xuống cầu Nậm Khao trước để dò đường, Hóa ở lại trông xe, còn Vư đi lấy thuốc phiện sau đó Vư ngồi sau xe của Long đi đến cầu Nậm Khao để giao hàng và nhận tiền. Khi xe máy của hai người đi được khoảng 01 km đến km 253 quốc lộ 4H thuộc địa phận xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì bị tổ Công tác phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu phối hợp với Công an huyện Mường

Tè bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng, còn Long lợi dụng sơ hở của tổ công tác đã bỏ trốn.

Ngay khi bị phát hiện bắt giữ Và khai nhận 02 bọc nilon bên trong là thuốc phiện của Và đang đem đi bán, cùng tham gia việc mua bán Thuốc phiện với Và còn có Vư và Hóa. Qua lời khai của Và cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Vư và Hóa để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 277/GĐ-KTHS, ngày 14/6/2019, của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: *“Vật chứng thu giữ của Giàng A Và (cùng đồng phạm) có tổng khối lượng là 4700 gam (Bốn nghìn bảy trăm gam). Đã trừ bì; 02(hai) mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2) gửi giám định là ma túy, loại: “Thuốc phiện”.*

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 24/10/2019, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 33/2019/HSST ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Sùng A H phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”.*

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A H **16** (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Giàng A Và và bị cáo Hạng A Vư; quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Giàng A Và và bị cáo Hạng A Vư không kháng cáo.

Ngày 02/12/2019, bị cáo Sùng A H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sùng A H giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nhân dân, hiện gia đình quá khó khăn có 11 người con, con nhỏ nhất sinh năm 2014 cần chăm sóc nên đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Về tố tụng, các cơ quan tiền hành tố tụng cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng các quy định. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét. Ban đầu bị cáo được người bào chữa giải thích và phiên dịch dịch cho bị cáo nghe không hiểu nên xin rút kháng cáo; sau khi được giải thích lại và yêu cầu được nghe phiên dịch lại thì bị cáo trình bày giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không đề nghị người bào chữa mà tự mình trình bày nên đề nghị tiếp tục xem xét kháng cáo của bị cáo.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là nhựa thuốc phiện với số lượng 4.700 gam nên đã xử phạt bị cáo hình phạt tù giam có thời hạn là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày không trực tiếp thực hiện hành vi mua bán ma túy, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu trong vụ án do bị cáo Hạng A Vư dẫn dắt; bị cáo chỉ là người trung gian. Hoàn cảnh của bị cáo khó khăn còn mẹ già và đông con còn nhỏ; sức khỏe yếu; Bị cáo tuy là dân tộc thiểu số nhưng có thời gian tham gia quân đội. Bản án sơ thẩm phạt bị cáo 16 năm tù là có phần nghiêm khắc; do vậy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo 01 năm tù động viên bị cáo cải tạo tốt sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả quá trình điều tra, diễn biến, kết quả phiên tòa sơ thẩm và xem xét đơn kháng cáo cũng như lời khai của bị cáo; của những người làm chứng đồng thời thông qua kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Sùng A H làm trong hạn nên được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên tòa ban đầu do người bào chữa và người phiên dịch giải thích pháp luật chưa đúng nên bị cáo xin rút kháng cáo; sau khi Hội đồng xét xử và vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội hỏi và giải thích rõ, được nghe phiên dịch lại thì bị cáo lại đề nghị giữ nguyên kháng cáo; đồng thời từ chối người bào chữa để tự trình bày tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị cáo Giàng A Và và bị cáo Hạng A Vư sau khi xét xử với mức án cao hơn nhưng không kháng cáo nên Hội đồng xét xử không có thẩm quyền xem xét.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Sùng A H tiếp tục khai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Do được bị cáo Giàng A Và và Hạng A Vư dẫn dắt; do ham lợi bất chính nên Sùng A H đã tham gia vào việc mua bán ma túy bị bắt quả tang cùng Vư và Và vào hồi 18 giờ ngày 08/6/2019, tại km 253 quốc lộ 4H thuộc xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Giàng A Và, sinh năm 1986, trú tại Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu cùng Sùng A H, sinh năm 1965, trú cùng bản với Và và Hạng A Vư, sinh năm 1990, trú tại bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã bán trái phép 02 gói Thuốc phiện có khối lượng 4.700 gam cho một người đàn ông tên Long (không rõ địa chỉ), khi đang giao dịch mua bán thì Và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai

Châu phối hợp với Công an huyện Mường Tè bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Còn người đàn ông tên Long đã bỏ trốn. Qua khai nhận của Và thì Công an đã bắt tiếp Sùng A H và Hạng A Vư.

Tại bản án sơ thẩm đã xác định hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội của địa phương và đây còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán Thuốc phiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi bất chính các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Tại bản án sơ thẩm đã xác định các bị cáo Sùng A H, Giàng A Và và bị cáo Hạng A Vư đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Do vậy khi quyết định hình phạt Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo xuất thân là những người lao động bình thường, chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần Dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp; sự hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo tội lỗi của mình là những tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo tham gia vụ án do bị dẫn dắt, có vai trò thứ yếu, không trực tiếp thực hiện hành vi mua bán và đã quyết định hình phạt 16 năm tù đối với bị cáo Sùng A H là có căn cứ và phù hợp quy định nhưng có phần nghiêm khắc.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và trình bày gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn còn mẹ già, đông con và có thời gian tham gia quân đội, nay sức khỏe yếu. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa cũng đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ cải tạo, giáo dục đối với bị cáo Sùng A H nên cần chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, mặt khác căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Sùng A H; Sửa một phần về hình phạt của Bản án sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Cụ thể:

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A H **15** (mười lăm) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Sùng A H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS Lai Châu;
- TTG - CA tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Vũ Đông